TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ P** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19 /2023/QĐST-HNGĐ	*Thị xã P,ngày 10 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2023/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Minh T**, sinh năm 1993.

ĐKHKTT: Khu 4, xã Hà Lộc, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1988.

ĐKHKTT: Khu 8, xã Hà Lộc, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh T và anh Nguyễn Mạnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Nguyễn Mạnh H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Huyền Khánh A, sinh ngày 05/7/2018. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T (vì chị T tự nguyện không yêu cầu). Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Hai bên thống nhất xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002985 ngày 20/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã P. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Minh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã Phú Hộ, thị xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án;
-Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phong Phú